**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN 10**

**(Thời gian làm bài: 90 phút)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề / Nội dung** | | | **Mức độ** | | | | **Tổng số** |
| **Biết** | | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| **Đọc hiểu** | | Văn bản thơ (tương đương thể loại, đề tài với các văn bản ở Bài 1, Bài 2 trong SGK) | - Xác định thể loại của văn bản  - Xác định phương thức biểu đạt  - Xác định cách gieo vần (Nếu văn bản là bài thơ)  - Xác định từ ngữ hình, hình ảnh có ý nghĩa trong văn bản | | - Nhận biết biện pháp tu từ và hiểu tác dụng của BPTT được sử dụng trong văn bản. | - Bày tỏ được quan điểm suy nghĩ riêng về thái độ/, của tác giả thể hiện qua văn bản |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ** | **4**  **2,0**  **20%** | | **1**  **1,0**  **10%** | **1**  **1,0**  **10%** | **6**  **4,0**  **40%** |
| **Viết** | | Viết đoạn văn nghị luận xã hội. |  | |  | Viết đoạn văn nghị luận về một vấn đề xã hội có liên quan đến văn bản Đọc – hiểu |  |
| Viết bài văn nghị luận văn học |  | |  | Viết bài văn cảm nhận văn bản hoặc một phần văn bản. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ |  | |  | **2**  **6,0**  **60%** | **2**  **6,0**  **60%** |
| **Tổng số** | |  | **4**  **2,0**  **20%** | | **1**  **1,0**  **10%** | **3**  **7,0**  **70%** | **8**  **10**  **100%** |
| SỞ GD&ĐT Vĩnh Phúc  **TRƯỜNG THPT TAM DƯƠNG**  *(Đề thi gồm có 01 trang)* | | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **Môn: NGỮ VĂN 10**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* | | | | |

**Phần I. Đọc hiểu (4,0 điểm)**

***Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:***

*Khắc khoải sầu đưa giọng lửng lơ,*

*Ấy hồn Thục đế[[1]](#footnote-1) thác[[2]](#footnote-2) bao giờ?  
Năm canh máu chảy đêm hè vắng,  
Sáu khắc hồn tan bóng nguyệt mờ.  
Có phải tiếc xuân mà đứng gọi,  
Hay là nhớ nước vẫn nằm mơ?  
Thâu đêm ròng rã kêu ai đó?  
Giục khách giang hồ dạ ngẩn ngơ.*

(*Cuốc kêu cảm hứng*, Nguyễn Khuyến, Theo *Văn học 11*, *tập 1*, NXB Giáo dục – Sách chỉnh lí hợp nhất năm 2000, tr.51)

**Câu 1.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2:** Hãy xác định phương thức biểu đạt chính sử dụng trong bài thơ?

**Câu 3.** Hãy xác định cách gieo vần của bài thơ?

**Câu 4.** Chỉ ra 03 từ diễn tả tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ?

**Câu 5**. Nêu hiệu quả của phép đối được sử dụng trong hai câu thơ: *Năm canh máu chảy đêm hè vắng/ Sáu khắc hồn tan bóng nguyệt mờ?*

**Câu 6:** Tâm trạng của tác giả trong hai câu thơ: *Có phải tiếc xuân mà đứng gọi/ Hay là nhớ nước vẫn nằm mơ?* gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

**Phần II: Làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1: (2,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 150 chữ) bày tỏ suy nghĩ của bản thân về *vai trò* *của* *tình yêu quê hương đất nước* đối với mỗi cá nhân trong cuộc sống hiện nay.

**Câu 2: (4,0 điểm)**

Anh/ chị hãy viết một bài văn nghị luận cảm nhận những giá trị đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ sau:

*Có phải tiếc xuân mà đứng gọi,  
Hay là nhớ nước vẫn nằm mơ?  
Thâu đêm ròng rã kêu ai đó?  
Giục khách giang hồ dạ ngẩn ngơ.*

(Trích *Cuốc kêu cảm hứng*, Nguyễn Khuyến, Theo *Văn học 11*, *tập 1*, NXB Giáo dục – Sách chỉnh lí hợp nhất năm 2000, tr.51)

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**Môn Ngữ văn, lớp 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC - HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | Bài thơ đã cho được viết theo thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật | 0.5 |
| **2** | Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm | 0.5 |
| **3** | Cách gieo vần của bài thơ: Gieo vần một vần ở cuối các câu thơ 1,2,4,6,8  (***Hs có thể trả lời: gieo vần “ơ” ở cuối các câu theo quy định, hoặc gieo một vần – vần chính ở cuối các câu 1,2,4,6,8… vẫn cho điểm tuyệt đối)*** | 0.5 |
| **4** | Ba từ diễn tả tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ: *khắc khoải, sầu, ngẩn ngơ*  *- Có thể là từ khác nếu hợp lý*  *- HS Trả lời 1 hoặc 2 từ trong 3 từ cho 0,25* | 0.5 |
| **5** | - Phép đối được sử dụng trong câu thơ đã cho: "năm canh” – “sáu khắc", "đêm hè vắng” - "bóng nguyệt mờ" .  - Tác dụng:  + Về phương diện nội dung: Hai câu thơ có sử dụng phép đối đã góp phần diễn tả không gian và thời gian mang đầy tính nghệ thuật khi tác giả cảm nhận tiếng cuốc kêu. Người đọc dường như cảm nhận được nỗi đau, nỗi buồn khắc khoải, triền mien, nỗi buồn như thấm vào thời gian, toả rộng trong không gian.  + Về phương diện hình thức: Tạo sự hô ứng, đối xứng, giọng điệu | 1,0 |
| **6** | - *Tâm trạng của nhà thơ:* Tiếc nhớ, khắc khoải, day dứt.  - *Suy nghĩ về tâm trạng:* Hai câu thơ đã diễn tả được nỗi lòng của chính Nguyễn Khuyến dành cho đất nước khi đêm đêm vẫn nằm mơ mà nhớ nước. Ông khắc khoải cho hồn cốt của đất nước. Nỗi buồn, khắc khoải đến bơ vơ, nhớ nước như thấm đượm vào từng câu chữ. Vì nhớ nước mà tâm trạng của nhà thơ hết tiếc rồi lại nhớ, hết đứng rồi lại nằm, hết gọi rồi lại mơ. Đó là trạng thái bồn chồn, đau xót của một con người yêu nước, chính trực. | 1,0 |
|  | **VIẾT** | **6,0** |
| **1** | ***\* Yêu cầu chung:*** HS kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết đoạn văn nghị luận xã hội.  ***\* Yêu cầu cụ thể:***  - Về hình thức: Viết đúng yêu cầu đoạn văn (0,25)  - Về nội dung: Đoạn văn cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:  + Giải thích “*tình yêu quê hương, đất nước*” (0,25)  + Vai trò của *“tình yêu quê hương đất nước”*.(1,0)  + Bình luận – Phản đề: Cần phê phán những con người thiếu tình yêu quê hương, đất nước. (0,25)  + Liên hệ bản thân và rút ra bài học về nhận thức và hành động. (0,25) | 2,0 |
| **2** | ***\* Yêu cầu chung:*** HS kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết bài văn nghị luận văn học.  ***\* Yêu cầu cụ thể:***  - Về hình thức: Viết đúng yêu cầu bài văn (Mở bài- Thân bài – Kết bài).  - Về nội dung:  1. Giới thiệu khái quát về tác giả và chủ đề bài thơ.  2. Cảm nhận đoạn trích thơ:  \****Hai câu luận:***  *Có phải tiếc xuân mà đứng gọi,*  *Hay là nhớ nước vẫn nằm mơ*  + "Có phải" và "hay là" câu hỏi mơ hồ, giả định ấy diễn tả những băn khoăn, những day dứt đè nặng trong lòng. Tiếng cuốc gọi hay vì "tiếc xuân" mà cuốc cất tiếng gọi? Hay là oan hồn Thục Đế "nhớ nước vẫn nằm mơ".  + Câu luận rất tinh tế trong biểu cảm, Nguyễn Khuyến mượn tiếng cuốc để giãi bày niềm thao thức của mình. Cuốc thì tiếc xuân mà đứng gọi, kêu khắc khoải suốt đêm. Còn Tam Nguyên Yên Đổ thì đêm đêm vẫn nằm mơ mà nhớ nước. Hồn nước đi đâu về đâu? Nỗi buồn bơ vơ nhớ nước như thấm vào câu chữ. Các cặp hô ứng nhau rất chỉnh: Có phải - hay là/tiếc xuân - nhớ nước/mà đứng gọi - nằm mơ, làm cho nỗi buồn thương nhà nhớ nước trở nên thấm thía. Tiếc rồi nhớ, đứng rồi nằm, gọi và mơ, trạng thái nào, tâm trạng nào cũng bồn chồn, xót xa đau đớn.  \* **Hai câu luận:**  + Có thể nói “nhớ nước vẫn nằm mơ" là một tứ thơ hay nhất, cảm động nhất của Nguyễn Khuyến khi luận về “cuốc kêu... ”. Hai câu kết là một lời tự hỏi, một tâm trạng bồi hồi không yên:  *Thâu canh ròng rã kêu ai đó,*  *Giục khách giang hồ dạ ngẩn ngơ*  Kêu ai, giục ai, hay lời kêu gọi, thúc giục của ai đó đối với mình. Ngẩn ngơ nghĩa là đờ đẫn như mất hết tinh thần, đau đớn bồn chồn không yên dạ. Chính tiếng cuốc kêu ròng rã thâu canh kiến cho khách giang hồ bồn chồn ngẩn ngơ cả dạ. Yêu nước nhưng bất lực nên mới ngẩn ngơ như thế!  + Nhà thơ thao thức suốt năm canh, suốt những đêm hò đau xót, tủi buồn, bơ vơ vì nước mất. Tình yêu nước son sắt thuỷ chung nên tâm trạng đầy bi kịch, rối bời, ngẩn ngơ. Một thế kỷ sau, trong vận hội mới đất nước, độc giả ngày nay vẫn còn cảm thấy ngẩn ngơ, bồi hồi nghe tiếng cuốc kêu rỉ máu, tiếng thương tiếng đau, tiếng thở dài và giọt khóc... của Tam Nguyên Yên Đổ, của ông cha thuở ấy...  3.Đánh giá – Nghệ thuật  + Qua *Cuốc kêu cảm hứng*, đặc biệt qua hai cặp câu luận và kết, Nguyễn Khuyến đã giãi bày một tấm lòng yêu nước không nguôi, một tâm trạng đầy bi kịch: xót xa đau buồn, tủi nhục vì nước mất nhà tan. Tâm trạng ấy của nhà thơ cũng là tâm trạng của một thế hệ nhà nho yêu nước mà bất lực trước thời cuộc.  + *Cuốc kêu cảm hứng* là tiếng đồng vọng bi thương, để con cháu cảm thông với nỗi lòng ông cha, trân trọng và tự hào về cái giá của độc lập tự do với bao nhiêu máu, nước mắt mà cả dân tộc phải trả.  + Bài thơ thể hiện bút pháp nghệ thuật đặc sắc của Nguyễn Khuyến: điêu luyện, hàm súc, giọng điệu ám ảnh, ngôn ngữ hình ảnh đối xứng hài hoà tạo nên một bài thơ toàn bích, cổ điển, vần thơ chơi vơi lửng lơ man mác: lửng lơ - bao giờ - bóng nguyệt mờ - nằm mơ - dạ ngẩn ngơ. Các từ láy tượng thanh, biểu cảm rất tinh luyện cực tả tiếng cuốc và tâm trạng nhà thơ: khắc khoải, lửng lơ, ròng rã, ngẩn ngơ...  - *Sáng tao: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận*  *- Chính tả, từ ngữ, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.* | **4,0**  0,25  0,5  2,0  0,75  0,25  0,25 |

---------------Hết---------------

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

1. *Thục đế*: vua nước Thục, có tên là Đỗ Vũ. Tương truyền sau khi mất nước, vua Thục chết, hồn hoá thành con chim đỗ quyên (còn gọi là chim quốc), ngày đêm kêu “cuốc, cuốc”, tiếng kêu nghe rất ai oán. Chú ý: tiếng chim “cuốc, cuốc” đồng âm với từ Hán “quốc” nghĩa là nước, Tổ quốc, nên tiếng chin cuốc kêu đã gợi người ta nhớ đến nước là vậy. [↑](#footnote-ref-1)
2. *Thác*: chết [↑](#footnote-ref-2)